

Số: 059/GMD-2026  
No: 059/GMD-2026

TP.HCM, ngày 15 tháng 04 năm 2026  
Ho Chi Minh city, April 15, 2026

## BÁO CÁO

**Kết quả giao dịch cổ phiếu của người có liên quan của người nội bộ**  
**REPORT ON RESULTS OF TRANSACTION IN SHARES OF AFFILIATED**  
**PERSONS OF INTERNAL PERSON**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam;
- Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh;
- Công ty cổ phần Liên hợp Thực phẩm.

To:

- The State Securities Commission;
- Vietnam Stock Exchange;
- Hochiminh Stock Exchange;
- Foodstuff Combinatorial Joint Stock Company.

1. Thông tin về cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch/*Information on individual/organisation conducting the transaction:*

- Tên tổ chức/*Name of organisation:* Công ty cổ phần Gemadept/ **GEMADEPT CORPORATION**

- Quốc tịch/*Nationality:* Việt Nam

- Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ *Number of Business Registration Certificate:* 0301116791 do Sở Tài chính Tp.HCM cấp ngày 17/10/2025./ 0301116791, issued by Ho Chi Minh City Department of Finance on October 17, 2025.

- Địa chỉ trụ sở chính/*Address of head office:* 2bis-4-6 Lê Thánh Tôn, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh/ 2bis-4-6 Le Thanh Ton Street, Sai Gon Ward, Ho Chi Minh City

- Điện thoại/*Telephone:* 028 38 236 236 - Fax: 028 38 235 236

- Email: info@gemadept.com.vn - Website: gemadept.com.vn



- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ (nếu có) hoặc mối quan hệ với công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*Current position in the public company, the fund management company (if any) or relationship with the public company, the fund management company*: Công ty cổ phần Gemadept là người có liên quan của người nội bộ của CTCP Liên hợp thực phẩm / *Gemadept Corporation is a affiliated person of an internal person of Foodstuff Combinatorial Joint Stock Company*.

- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày đăng ký giao dịch (nếu có)/*Position at the public company, the fund management company on the registration date (if any)*: ..... và ngày không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ: ..... (nêu rõ lý do)/*and the date when he/she is no longer an internal person or affiliated person of internal person of the public company, the fund management company (specify the reason)*: Không áp dụng/ *N/A*.

\*: Mục này chỉ dành cho trường hợp sau khi đăng ký giao dịch, đối tượng đăng ký không còn là người nội bộ hoặc người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*This item is only for cases in which the person subject to registration, after the trading registration, is no longer the internal person or affiliated person of internal person of the public company, fund management company*.

2. Thông tin về người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng là người có liên quan của cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch (đối với trường hợp người thực hiện giao dịch là người có liên quan của người nội bộ của công ty đại chúng/quỹ đại chúng)/*Information on the internal person of the public company/public fund who is the affiliated person of individual/organisation conducting transaction (in case the person who conduct transaction is the affiliated person of internal person of the public company/public fund)*:

- Họ và tên người nội bộ/*Name of internal person*: Đỗ Công Khanh
- Quốc tịch/*Nationality*: Việt Nam
- Số CMND, Hộ chiếu, Thẻ căn cước/*ID card/Passport No.*: 036077003692
- Địa chỉ thường trú/*Permanent address*: 112/18 Nguyễn Văn Hưởng, Phường An Khánh, TP Hồ Chí Minh
- Điện thoại liên hệ/*Telephone*: 028.3823623 - Email: khanhdc@gemadept.com.vn

- Chức vụ tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ tại ngày cá nhân/tổ chức nêu tại mục 1 đăng ký giao dịch/*Position in the public company, the fund management company on the date when the individual/organisation mentioned in item 1 registers for*

*the transaction: Phó Chủ tịch HĐQT/Vice Chairman of BOD*

- Chức vụ hiện nay tại công ty đại chúng, công ty quản lý quỹ/*Current position in the public company, the fund management company: Phó Chủ tịch HĐQT/Vice Chairman of BOD*

- Mối quan hệ giữa cá nhân/tổ chức thực hiện giao dịch với người nội bộ/*Relationship of individual/organisation executing transaction with internal person: Ông Đỗ Công Khanh là Phó Tổng Giám đốc của Công ty cổ phần Gemadept/Mr. Do Cong Khanh is the Deputy General Director of Gemadept Corporation.*

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm mà người nội bộ đang nắm giữ (nếu có)/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held by the internal person (if any): 0 cổ phiếu/ 0 shares.*

3. Mã chứng khoán giao dịch/*Securities code: FCC.*

Mã chứng khoán cơ sở (đối với chứng quyền có bảo đảm)/*Underlying securities code (in case of covered warrants): Không áp dụng/ N./A.*

4. Các tài khoản giao dịch có cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nêu tại mục 3/*Trading accounts having shares/fund certificates/covered warrants as mentioned at item 3 above: 008C118979 tại CTCP Chứng khoán Agribank/Agribank Securities Corporation.*

5. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants held before the transaction: 1.592.890 cổ phiếu (26,56%) /1,592,890 shares (26.56%).*

Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở (nêu tại mục 3) nắm giữ trước khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm (đối với chứng quyền có bảo đảm)/*Number, ownership percentage of underlying securities (as mentioned at item 3) held before trading the covered warrants (in case of covered warrants): Không áp dụng/ N./A.*

6. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/ thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/*Number of shares/fund certificates/covered warrants registered to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred:*

- Loại giao dịch đăng ký (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/ thừa kế/ chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng)/*Type of transaction registered (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred): Bán/ Sell.*

- Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đăng ký giao dịch/*Number of shares/fund certificates/covered warrants registered for trading: 1.592.890 cổ phiếu/ 1,592,890 shares.*

7. Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đã giao dịch (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi)/*Number of shares/fund certificates/covered warrants being traded (purchase/sell/present/be present/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/ swap)*

- Loại giao dịch đã thực hiện (mua/bán/cho/được cho/tặng/được tặng/thừa kế/chuyển nhượng/nhận chuyển nhượng/hoán đổi)/*Type of transaction executed (to purchase/sell/present/be presented/donate/be donated/inherit/transfer/be transferred/ swap)*: Bán/ *Sell*.

- Số lượng cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm đã giao dịch/ *Number of shares/fund certificates/covered warrants traded*: 1.592.890 cổ phiếu/ 1,592,890 shares.

8. Giá trị đã giao dịch (tính theo mệnh giá)/*The value of executed transaction (calculated based on par value)*: 15.928.900.000 đồng/ VND 15,928,900,000.

Giá trị chứng quyền có bảo đảm (theo giá phát hành gần nhất) đã giao dịch/*Value of covered warrants traded (at the latest issuing price)*: Không áp dụng/ *N./A*.

9. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants after the transaction held by the person executing the transaction*: 0 cổ phiếu/ 0 shares.

Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu/chứng chỉ quỹ/chứng quyền có bảo đảm nắm giữ sau khi thực hiện giao dịch của người thực hiện giao dịch và người có liên quan/*Number, ownership percentage of shares/fund certificates/covered warrants after the transaction of the executor and affiliated person*: Không áp dụng/ *N./A*.

10. Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở dự kiến nắm giữ sau khi thực hiện chứng quyền có bảo đảm \*/*Number, ownership percentage of underlying securities held after trading the covered warrants \**: Không áp dụng/ *N./A*.

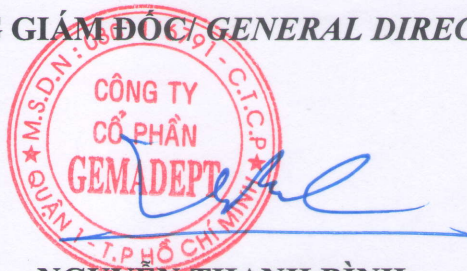
11. Phương thức giao dịch/*Method of transaction*: Giao dịch thỏa thuận/*Put-through transactions*.

12. Thời gian thực hiện giao dịch/*Trading time*: 10/04/2026.

13. Lý do không hoàn tất giao dịch (trường hợp không thực hiện hết số lượng đăng ký)/*The reason for not completing the transaction (in case all of the registered amount not being executed)*: Không áp dụng/ *N./A*.

\*: Số lượng, tỷ lệ chứng khoán cơ sở nắm giữ tại ngày báo cáo kết quả giao dịch/Number, ownership percentage of underlying securities held on the day of reporting the transaction results: 0 cổ phiếu/ 0 shares.

**TỔ CHỨC BÁO CÁO/ REPNGORTI ORGANISATION**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN GEMADEPT/ GEMADEPT CORPORATION**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC/ GENERAL DIRECTOR**



**NGUYỄN THANH BÌNH**

